

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 300/2021/HS-ST
Ngày: 25-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Bảo.

Bà Trịnh Thị Kim Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 285/2021/TLST-HS ngày 08-10-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 285/2021/QĐXXST-HS ngày 09-11-2021, đối với bị cáo:

Họ tên: **Vũ Ngọc V** - sinh năm 1973 tại: tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm 9, thôn C, xã S, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn V1 (đã chết) và bà Cồ Thị C (đã chết); có vợ Đoàn Thị S và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11-8-2021, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 20-8-2021 cho đến nay Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đoàn Thị S, sinh năm 1977; nơi cư trú: Xóm 9, thôn C, xã S, huyện T, tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Đào Văn K, anh Đinh Văn G (không triệu tập tới phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 10-8-2021, tổ công tác Công an xã Nam Phong, thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực gần gầm cầu Q, đường ven sông Đ, tổ 1 Q, xã P, thành phố Nam Định phát hiện Vũ Ngọc V đang điều khiển xe máy biển kiểm soát: 18B2-513.27 một mình có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, V thả từ tay phải xuống đất 01 gói nhỏ giấy bạc màu trắng. Tổ công tác đã kịp thời phát hiện, thu giữ và mở kiểm tra bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (V khai là gói Heroine vừa mua để sử dụng). Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, đưa V và mời người làm chứng về trụ sở Công an xã Nam Phong lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của V 01 xe máy biển kiểm soát: 18B2-513.27 (đã cũ).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trưng cầu giám định vật chứng thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 1109/GĐKTHS ngày 26-7-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Vũ Ngọc V được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại chất ma túy là Heroine, có khối lượng 0,133 gam (không phẩy một ba ba gam).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Vũ Ngọc V khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, đồng thời khai nhận về nguồn gốc gói ma túy như sau: Khoảng 16 giờ ngày 10-8-2021, Vũ Ngọc V điều khiển xe máy biển kiểm soát: 18B2-513.27 từ nhà đến thành phố Nam Định mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. V đi vào một ngõ nhỏ ở đường ven sông Đ, tổ 1 Q, xã P, thành phố Nam Định gặp và mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) đang đứng ở trong ngõ 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 100.000 đồng. V cầm gói ma túy vừa mua trong tay phải rồi điều khiển xe máy đi về tìm nơi sử dụng. Khi V đi đến khu vực gần gầm cầu Q, đường ven sông Đ, tổ 1 Q, xã P, thành phố Nam Định thì bị phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Vũ Ngọc V, hiện tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Bản cáo trạng số 286/CT-VKSTPND ngày 07-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Vũ Ngọc V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Ngọc V khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng như đã nêu trên. Đồng thời, khai nhận về nguồn gốc chiếc xe

máy biển kiểm soát: 18B2-513.27 là tài sản chung của vợ chồng, đăng ký xe mang tên chị Đoàn Thị S (là vợ V).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đoàn Thị S trình bày: Chiếc xe máy biển kiểm soát: 18B2-513.27 vợ chồng chị mua vào khoảng tháng 01/2020 bằng tiền chung của vợ chồng, đăng ký xe mang tên chị là Đoàn Thị S. Chị không biết việc bị cáo Vũ Ngọc V sử dụng chiếc xe này đi mua ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Vũ Ngọc V tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Vũ Ngọc V từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; trả lại cho bị cáo chiếc xe máy biển kiểm soát: 18B2-513.27, song tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo Vũ Ngọc V nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Ngọc V không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Ngọc V phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 10-8-2021, Vũ Ngọc V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,133 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực gần gầm cầu Q, đường ven sông Đ, tổ 1 Q, xã P, thành phố Nam Định. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm

nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ là 0,133 gam nên bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Vũ Ngọc V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo Vũ Ngọc V phạm tội phần đầu, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử chỉ xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Vũ Ngọc V tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng trong vụ án như sau:

Số ma túy đã thu giữ của bị cáo Vũ Ngọc V là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc xe máy biển kiểm soát: 18B2-513.27 (đã cũ) là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Vũ Ngọc V, xét không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo, song tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Vũ Ngọc V bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- *Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.*

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc V 01 năm 09 tháng tù (một năm chín tháng tù). Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 11-8-2021.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo Vũ Ngọc V.

Trả lại cho bị cáo Vũ Ngọc V chiếc xe máy biển kiểm soát: 18B2-513.27 (đã cũ), song tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04-10-2021).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Vũ Ngọc V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Vũ Ngọc V; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đoàn Thị Sợi được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ